

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TÂY SƠN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2021/HS-ST  
Ngày: 19-7- 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY SƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Phương Thảo.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Ánh Sáng.  
Ông Đinh Ven.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phan Thành Trọng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:** Bà Mai Thị Thìn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 7 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn D**, sinh năm 1999; nơi cư trú: thôn T, xã T, huyện T, tỉnh B; nghề nghiệp: thợ điện; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn B, sinh năm 1974 và bà Lê Thị N, sinh năm 1979; vợ: Trần Thị Mỹ L, sinh năm 2000, con: 01 người, sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/4/2021 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Người bị hại:**

+ Bùi Hữu T, sinh năm 1977 (có đơn xin vắng mặt);

+ Trần Thị Kim S, sinh năm 1983 (có mặt);

Đồng trú tại: thôn T, xã T, huyện T, tỉnh B.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:**

Khoảng 14 giờ ngày 18/4/2021, sau khi chơi game Nguyễn D (sinh năm 1999) ở thôn T – xã T – huyện T – tỉnh B đi bộ từ tiệm Internet Vũ Huy ở thôn T –

xã T – huyện T về nhà. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến khu đất tục danh Soi Cống thuộc thôn T – xã T – huyện T, nhìn thấy 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, màu sơn vàng đồng, BKS 77H1-087.47 của vợ chồng anh Bùi Hữu T (sinh năm 1977) và chị Trần Thị Kim S (sinh năm 1983) ở thôn T – xã T – huyện T dừng ở ven đường, không người trông coi, chìa khóa gắn trên xe, D nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô này. D quan sát xung quanh, lén lút quay xe, rồi lên xe, đạp khởi động, điều khiển xe chạy theo đường đất ra Quốc lộ 19. Nghe tiếng nổ xe, vợ chồng anh T, chị S đang hái ớt, chạy đến vị trí dừng xe thì phát hiện xe đã bị trộm mất nên báo cáo công an. D điều khiển xe đến dừng lại tại ngã ba đường gần nhà D cách khoảng 500m nghĩ cách tiêu thụ xe rồi điều khiển xe đến thị trấn P tìm nơi tiêu thụ. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày khi đang điều khiển xe mô tô này đi trên Quốc lộ 19 thuộc thôn H – xã B – huyện T thì D bị lực lượng Công an xã B phát hiện, đưa về trụ sở làm việc.

Ngày 20/4/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tây Sơn kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, màu sơn vàng đồng, BKS 77H1-087.47 tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị: 9.000.000 đồng.

Vật chứng Cơ quan CSĐT Công an huyện Tây Sơn thu giữ được: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, màu sơn vàng đồng, số máy 54E-0079708, số khung 27CY-043035, biển số 77H1-087.47 đã trả lại cho chủ sở hữu. Vợ chồng anh Bùi Hữu T và chị Trần Thị Kim S không yêu cầu bồi thường thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Dưỡng.

Tại Bản cáo trạng số 24/CT – VKSTS ngày 23/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn D về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn D phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn D mức án từ 06 đến 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 18/4/2021.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì nên đề nghị miễn xét.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội cũng như đề nghị giải quyết vụ án của vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

**Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã**

**được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:**

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tây Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và Điều luật áp dụng: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện:

Để có tiền tiêu xài cá nhân nên khoảng 15 giờ 30 phút ngày 18/4/2021, Nguyễn D lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của vợ chồng anh Bùi Hữu T, chị Trần Thị Kim S dựng xe mô tô ở ven đường, không người trông coi, chìa khóa gắn trên xe nên đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, màu sơn vàng đồng, BKS 77H1-087.47 của vợ chồng anh T, chị S trị giá 9.000.000đ (Chín triệu đồng). Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn D phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn truy tố là có căn cứ.

[3] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo Nguyễn D là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác một cách trái pháp luật mà còn gây mất trật tự an ở địa phương, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân trên địa bàn. Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nên cần xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc của khung hình phạt để răn đe, giáo dục.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường thiệt hại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo là lao động chính trong gia đình, con còn nhỏ tuổi. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nhưng xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như mức đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn D phạm tội trộm cắp tài sản.

\* Căn cứ Khoản 1 Điều 173; điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn D 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 18/4/2021.

\* Về bồi thường thiệt hại: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì nên miễn xét.

\* Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn D phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

\* Về quyền kháng cáo: Bị cáo và đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Tây Sơn;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tây Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Tây Sơn;
- Chi cục THADS huyện Tây Sơn;
- Bộ phận HSNVCS Công an huyện Tây Sơn;
- Bị cáo; bị hại;
- Đương sự vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Phương Thảo**

